TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2024/HSST.
Ngày: 06-3-2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Qúy C.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh T.

2. Ông Nguyễn Văn H.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Cao T - Thư ký TAND HUYỆN Đ**.**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN Đ: Bà Trần Minh Q – KSV.

Ngày 06-3-2024, tại trụ sở TAND HUYỆN Đ xét xử vụ án hình sự thụ lý số 04/2024/HSST ngày 25-01-2024 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn T, sinh năm: 1987.

Trú tại: tổ dân phố số 9, thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở: ấp A, xã An N, huyện L, tỉnh BRVT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Văn Cvà bà Phạm Thị T.

Bị cáo có vợ Phan Thị T, sinh năm: 1990 (Đã ly hôn).

Hiện đang sống như vợ chồng với chị Trương Thị Ngọc D, sinh năm: 1991.

Bị cáo có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2022).

Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 85/2016/HSST ngày 08-11-2016 của Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa xử phạt Nguyễn Văn T 06 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Chấp hành án phạt tù xong ngày 21-7-2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/6/2023 – có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Hoàng A (Tám), sinh năm: 1991.

Trú tại: tổ 2 khu phố H, thị trấn Đ, HUYỆN Đ, tỉnh BRVT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Văn hóa: 05/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Nguyễn Văn T (Đã chết) và bà Lâm Thị Đ (Đã chết).

Bị cáo đang chung sống như vợ chồng với chị Trương Hàm Y (Chưa đăng ký kết hôn) và 01 người con sinh năm 2024.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 02-3-2021, bị Toà án nhân dân HUYỆN Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý". Chấp hành xong ngày 12-02-2022.

Nhân thân: Ngày 19-02-2019 bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thị trấn Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Chấp hành xong ngày 19-5-2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/6/2023 – có mặt tại phiên tòa.

3/ Phạm Huy C (Xanh), sinh năm: 1988.

Trú tại: khu phố H, thị trấn Đ, HUYỆN Đ, tỉnh BRVT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Rửa xe.

Con ông Phạm Văn H (Đã chết) và bà Trần Thị Mỹ L.

Bị cáo có vợ Lê Thị L, sinh năm: 1992 (Hiện đang xuất khẩu lao động ở Nhật Bản) và 01 người con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/6/2023 – có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Hoàng Â, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Trú tại: khu phố T, thị trấn Đ, HUYỆN Đ.

+ Hoàng Xuân C, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Trú tại: ấp A, xã L, HUYỆN Đ.

- *Người làm chứng:* + Trương Thị Ngọc D, sinh năm 1991 (Có mặt).

Trú tại: ấp An, xã An N, huyện L.

+ Cao Tứ P, sinh năm 1959 (Vắng mặt).

Trú tại: tổ 4 khu phố H, thị trấn Đ, HUYỆN Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19-6-2023, Nguyễn Văn T dùng số điện thoại 0898770902 gọi đến số 0898345652 của Nguyễn Hoàng A nói "có Đ không, chạy xuống nhà C đi, tí T xuống ra mở cửa giúp T", Hoàng A đồng ý. Sau đó, Hoàng A điều khiển xe Vario biển số 72D1-394.66 chạy xuống nhà của Phạm Huy C ở khu phố H, thị trấn Đ, HUYỆN Đ. Hoàng A mở cổng vào nhà C, lúc này trong nhà C có C và Hoàng Xuân C. Hoàng A nói cho C biết tí nữa T ghé, rồi Hoàng A ngồi tại bàn ghế đá phía trước nhà C đợi cửa, khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, một người tên Bi (chưa rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe Sirius (chưa rõ biển số), phía sau chở T (mặc áo thun tối màu, quần ngắn) chạy đến, Hoàng A ra mở cổng cho T và Bi vào. Lúc này, Cát đi ra phía sau nhà, tại nhà trước T đưa cho Hoàng A 01 gói ma tuý (bên ngoài là 01 gói nylon trong suốt, phía trên đầu gói nylon được kéo kín miệng, bên trong chứa nhiều chất kết tinh không màu, trong suốt, là loại ma tuý đá), Hoàng A hỏi "bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đâu", C trả lời "ở trên tấm đan phía sau". Hoàng A đi đến lấy bộ dụng cụ lên để trên cái bàn ở chính giữa nhà, xung quanh cái bàn Hoàng A ngồi ở ghế cây, C ngồi trên võng sát tường, T và Bi ngồi trên ghế bố. Hoàng A bỏ một ít ma tuý vào bộ dung cụ, rồi dùng hộp quẹt màu cam tím nấu ma tuý lên để Hoàng A, C, T và Bi cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì Hoàng A ra mở cửa cho Bi và T đi về. Lúc này, Cát mới lên nhà cùng sử dụng ma tuý chung với C và Hoàng A. Cả ba cùng sử dụng đến khoảng 22 giờ thì nghỉ, ma tuý vẫn còn một ít nên Hoàng A dùng tay kéo kín gói ma tuý lại cất trên tấm đan trước cửa buồng bên phải nhà C rồi đi về, C cũng biết việc Hoàng A cất ma tuý trên tấm đan.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20-6-2023, Nguyễn Hoàng Â gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng A nhờ Hoàng A chở đi mượn tiền, Hoàng A đồng ý nên điều khiển xe Vario biển số 72D1-394.66 đến chở Ân. Trên đường đi, Hoàng A rủ Ân đến nhà Phạm Huy C để sử dụng ma tuý, Ân đồng ý. Khi cả hai đến nhà C, trong nhà lúc này có C và Cát. Hoàng A hỏi C "bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đâu", C trả lời "để ở dưới bếp". Hoàng A đi xuống bếp, kế bình gas lấy 01 bộ dụng cụ, rồi tiếp tục đi đến tấm đan gần cửa phòng nhà C lấy xuống 01 gói ma tuý được Hoàng A cất giấu, đây là ma tuý của T đem đến chưa sử dụng hết của ngày 19-6-2023. Sau đó, Hoàng A đổ hết ma tuý vào nỏ thuỷ tinh, dùng hộp quẹt màu cam tím bật lửa nấu ma tuý để Hoàng A, Ân, C và Cát cùng nhau sử dụng, trong đó Hoàng A hút được 02 hơi, C hút 01 hơi, Cát hút 01 hơi, Ân hút 02 hơi. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Công an HUYỆN Đ phối hợp với Công an thị trấn Đ tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ các vật chứng gồm: 01 hộp quẹt màu cam tím cao 7,5cm, trên thân có ghi chữ "Hoa Việt"; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm 01 chai nhựa đựng nước cao 11,4cm, trên thân chai có chữ NƯỚC UỐNG ĐÓNG CHAI "billwa" SUỐI NGUỒN HẠNH PHÚC, trên nắp chai có hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu cam dài 31cm, một lỗ gắn 01 nỏ thuỷ tinh màu trắng, hình chữ U, một cạnh dài 4cm có đường kính khoảng 0,6cm; cạnh còn lại dài 5cm tạo thành hình cầu, miệng hình cầu có đường kính khoảng 1,5cm, bên trong nỏ có bám dính tạp chất màu nâu (C, Hoàng A, Cát và Ân khai đó là ma túy còn lại chưa sử dụng hết).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an HUYỆN Đ, Nguyễn Hoàng A và Phạm Huy C đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Riêng Nguyễn Văn T không thừa nhận hành vi đưa ma tuý cho Nguyễn Hoàng A vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 19-6-2023 tại nhà của Phạm Huy C và T không cùng Hoàng A, C sử dụng ma tuý tại nhà

của C.

Kết quả xét nghiệm mẫu vật nước tiểu cho thấy C, Hoàng A, Cát, Ân và T đều dương tính với chất ma tuý loại Methamphetamine.

* Tại Bản kết luận giám định số 316/KL-KTHS-MT ngày 30-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: "Mẫu chất màu nâu bám dính trong 01 nỏ thuỷ tinh (kí hiệu mẫu A), được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn Đ, Công an HUYỆN Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Chu Đức T, Cao Tứ P, Phạm Văn T, Nguyễn Hoàng Â, Hoàng Xuân C, Phạm Huy C, Nguyễn Hoàng A, Phạm Văn H, gửi đến giám định không đủ cơ sở để kết luận giám định do khối lượng mẫu vật rất ít". Tại thông báo kết quả giám định ma tuý xác nhận Mẫu A có kết quả kit test dương tính với ma tuý và có phổ tử ngoại khả kiến tương ứng với phổ của chất ma tuý, loại Methamphetamine.

* Vật chứng, thu giữ và xử lý.

- Thu giữ của Nguyễn Hoàng A 01 xe mô tô hiệu Vario màu xanh đen biển số 72D1-394.66, đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Bùi K (sinh năm: 1952 - là cha nuôi của Hoàng A) nên ngày 04/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an HUYỆN Đ đã trả lại xe cho ông Khưởng quản lý.

- Thu giữ của Nguyễn Xuân C 01 điện thoại di động, hiệu OPPO A37F, màu trắng bạc, số imei: 863090031480434 (điện thoại đã cũ), đây là tài sản hợp pháp của Cát nên ngày 15/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an HUYỆN Đ đã trả lại điện thoại cho Cát quản lý.

- Thu giữ của Nguyễn Hoàng Â điện thoại di động, hiệu Samsung A21S màu xanh; số imei: 351662611112451 (điện thoại đã cũ), đây là tài sản hợp pháp của Ân nên ngày 15/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an HUYỆN Đ đã trả lại điện thoại cho Ân quản lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an HUYỆN Đ đã chuyển các vật chứng liên quan đến vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự HUYỆN Đ tạm giữ chờ xử lý gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, số imei: 356345106873614; có sim số 0898345652 (sêri sim: 8401201152053494) thu giữ của Nguyễn Hoàng A.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15S màu xanh, số imei1: 865787056919059; có sim1 số 0787119887 (sêri sim1: 8401210750495361); có sim2 số 0898770902 (sêri sim2: 8401220751072450) và 01 điện thoại di động, hiệu Huawei màu đen; model: ANE-LX2 (điện thoại đã cũ, bị bể mặt phía sau) thu giữ của Nguyễn Văn T.

- 01 phong bì màu trắng số 316 ngày 30/6/2023 (bên trong hoàn lại 01 nỏ thuỷ tinh), được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan M, chữ ký Nguyễn Ngọc T, Lê Minh T; Thượng tá Đỗ Ngọc Đ- Phó Trưởng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai; 01 hộp quẹt màu cam tím cao 7,5cm, trên thân có ghi chữ "Hoa Việt"; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm 01 chai nhựa đựng nước cao 11,4cm, trên thân chai có chữ NƯỚC UỐNG ĐÓNG CHAI

“billwa” SUỐI NGUỒN HẠNH PHÚC, trên nắp chai có hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu cam dài 31cm.

Đối với 01 đĩa DVD, có dòng chữ Kachi Japan, dung lượng 4.7GB, bên trong đĩa có chứa dữ liệu camera an ninh ghi lại việc Nguyễn Văn T và người tên Bi đến nhà Phạm Huy C ở khu phố H, thị trấn Đ, HUYỆN Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong ngày 19-6-2023. Đây là chứng cứ điện tử nên lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với Hoàng Xuân C và Nguyễn Hoàng Â có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 19-6-2023 và ngày 20-6-2023. Ngày 15-8-2023, Công an HUYỆN Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cát và Ân mỗi người số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Đối với người tên Bi (chưa rõ nhân thân, lai lịch – người chở T đi đến nhà C vào ngày 19-6-2023), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an HUYỆN Đ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSĐĐ ngày 24-01-2024 của Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN Đ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng A và Phạm Huy C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm a, b khoản 02 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, h khoản 02 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoàng A và Phạm Huy C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm a, b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A với mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm a, b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Huy C với mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm b, h khoản 02 Điều 255; các Điều 17, 38, 58 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T với mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Còn các bị cáo Nguyễn Hoàng A và Phạm Huy C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về lo phụ giúp cho gia đình và làm người công dân tốt có ích cho xã hội.

Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn T không thừa nhận việc đưa ma túy cho Hoàng A và đến nhà C vào ngày 19-6-2023 nên không chấp nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà của Phạm Huy C.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hoàng A và C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Riêng bị cáo T cho rằng trong quá trình điều tra Kiểm sát viên có hành vi không công tâm khách quan, có lời lẽ hăm dọa đối với bị cáo và tại phiên tòa hôm nay bị cáo T yêu cầu thay đổi Kiểm sát viên. Tuy nhiên qua xem xét, HĐXX nhận thấy lời trình bày của bị cáo T không có cơ sở nên không chấp nhận yêu cầu của bị cáo T.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh: Qua lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn Hoàng A và Phạm Huy C tại phiên tòa đối chiếu với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn phù hợp. Trên cơ sở đó xác định: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19-6-2023, Nguyễn Văn T gọi điện thoại kêu Nguyễn Hoàng A đến nhà Phạm Huy C để chờ T xuống rồi ra mở cửa giúp T và được Nguyễn Hoàng A đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, một người tên Bi (bạn của T, chưa rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô chở T chạy đến nhà C và được Hoàng A ra mở cổng cho T và Bi vào. Khi vào, T đưa cho Hoàng A 01 gói ma tuý nên Hoàng A hỏi C chỗ để bộ dụng cụ sử dụng ma tuý và C chỉ ở trên tấm đan cửa. Hoàng A đến lấy bộ dụng cụ bỏ một ít ma tuý vào rồi dùng hộp quẹt đốt ma tuý lên để Hoàng A, C, T và Bi cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Hoàng A mở cửa cho Bi và T ra về. Lúc này có Hoàng Xuân C từ sau nhà của C đi lên cùng sử dụng ma tuý chung với C và Hoàng A. Cả ba cùng sử dụng đến khoảng 22 giờ thì nghỉ, ma tuý vẫn còn một ít trong gói nylon nên Hoàng A gói kín lại đem cất trên tấm đan trước cửa buồng nhà C rồi đi về.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20-6-2023, Nguyễn Hoàng Â gọi điện thoại nhờ Hoàng A chở đi mượn tiền, Hoàng A đồng ý nên điều khiển xe Vario biển số 72D1-394.66 đến chở Ân. Trên đường đi, Hoàng A rủ Ân đến nhà C để sử dụng ma tuý và Ân đồng ý. Khi cả hai đến nhà C, trong nhà lúc này có C và Cát. Hoàng A lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý do C chỉ rồi đi đến tấm đan cửa lấy gói ma tuý do mình cất giấu vào ngày 19-6-2023 ra đổ hết ma tuý vào nỏ thuỷ tinh, dùng hộp quẹt bật lửa nấu ma tuý để cho Hoàng A, Ân, C và Cát cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Trên cơ sở đó, VKSND HUYỆN Đ truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoàng A và Phạm Huy C về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điều 255 BLHS.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn T là người đem ma túy đến cho những người khác sử dụng và bị cáo đang có tiền án về tội rất nghiêm trọng nên đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "Đối với 2 người trở lên và Tái phạm nguy hiểm" theo điểm b, h khoản 02 Điều 255 BLHS, còn các bị cáo Nguyễn Hoàng A và Phạm Huy C cùng nhau tham gia tổ chức việc sử dụng ma túy trong 2 ngày (19, 20-6-2023) và cho nhiều người cùng sử dụng nên đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung " Phạm tội 2 lần trở lên

và Đối với 2 người trở lên" theo điểm a, b khoản 02 Điều 255 BLHS. Vì vậy VKS ND HUYỆN Đ truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoàng A và Phạm Huy C với tội danh và các điều luật nêu trên là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm vì đã xâm phạm đến an ninh xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương; các bị cáo là người trưởng thành, có nhận thức, có sức khỏe nhưng không chí thú làm ăn mà dính vào chất gây nghiện làm cho bản thân lệ thuộc vào nó. Hành vi đó không những làm ảnh hưởng đến đời sống kinh tế mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của các bị cáo và những người khác bị kéo theo tệ nạn này. Vì thế cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Để có cơ sở lượng hình đối với các bị cáo, cần đánh giá vai trò, mức độ tham gia của từng bị cáo trong vụ án, cụ thể:

- Bị cáo T là người gọi điện nói cho bị cáo Hoàng A biết việc mình đến nhà C và sau đó T đem ma túy đến đưa cho Hoàng A để Hoàng A chế biến cho những người khác cùng nhau sử dụng. Trong quá trình điều tra, tại lời khai ngày 22-6-2023 bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời trình bày của các bị cáo Hoàng A và C nhưng sau đó bị cáo T thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo T cho rằng đêm 19-6-2023 bị cáo không đến nhà C và không đưa ma túy cho Hoàng A mà hôm đó bị cáo đi ăn tối cùng vợ Trương Thị Ngọc D và những người bạn tên Nghĩa, Boy và Duy.

Tuy nhiên, qua xem xét nội dung vụ án và căn cứ vào lời khai của những người liên quan, HĐXX có đủ cơ sở xác định vào đêm 19-6-2023 bị cáo T đi cùng với một người tên Bi đến nhà bị cáo C và đưa ma túy cho bị cáo Hoàng A để Hoàng A chế biến rồi T cùng với những người khác sử dụng. Việc bị cáo T cho rằng đêm 19-6-2023 bị cáo không đến nhà C mà đi ăn tối cùng với vợ Trương Thị Ngọc D nhưng thông qua lời khai của chị Dung thể hiện đêm 19-6-2023 chị Dung không đi ăn tối chung với T còn T đi đâu không rõ, qua đêm 20-6-2023 T có đi ăn tối cùng với chị Dung và người bạn của T tên Bi ngoài ra không còn ai khác.

Ngoài ra, cơ quan chức năng tiến hành xác minh những người bạn của T có tên Nghĩa, Boy và Duy theo như lời khai của T. Qúa trình xác minh thể hiện những người này không tên, địa chỉ tại địa phương theo như trình bày của T. Qua đó cho thấy bị cáo T khai báo không trung thực, gian dối nên HĐXX không chấp nhận lời khai của bị cáo và không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Thật thà khai báo ăn năn hối cải" theo quy định pháp luật.

- Đối với bị cáo Hoàng A là người nhận ma túy từ T sau đó trực tiếp đốt ma túy để cho những người khác sử dụng. Qua ngày 20-6-2023 bị cáo rủ Ân đến nhà C và tiếp tục chế biến ma túy để cho Ân cùng những người khác tham gia sử dụng nên bị cáo giữ vai trò tích cực trong vụ án.

- Bị cáo C là người biết T và Hoàng A đến nhà mình với mục đích sử dụng ma túy nhưng bị cáo không can ngăn mà còn chuẩn bị địa điểm, bộ dụng cụ để cho những người khác sử dụng ma túy nên bị cáo giữ vai trò giúp sức cùng nhau thực hiện phạm tội.

Qua đánh giá trên cho thấy, từng bị cáo đều thực hiện công việc, nhiệm vụ của mình trong vụ án; tuy nhiên hành vi phạm tội của các bị cáo bộc phát, nhất thời không có rủ rê, phân công nên các bị cáo giữ vai trò đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện.

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo Hoàng A có nhân thân xấu.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T không có tình tiết giảm nhẹ. Các bị cáo Hoàng A và C phạm tội lần đầu; thật thà khai báo ăn năn hối cải theo điểm s khoản 01 Điều 51 BLHS; gia đình bị cáo C có công cách mạng theo quy định tại khoản 02 Điều 51 BLHS. Cho nên cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo Hoàng A và C khi lượng hình.

Đối với Hoàng Xuân C và Nguyễn Hoàng Â có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an HUYỆN Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý là phù hợp.

[4] Xử lý vật chứng:

- 01 phong bì màu trắng số 316 ngày 30-6-2023 (bên trong hoàn lại 01 nỏ thuỷ tinh), được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan M, chữ ký Nguyễn Ngọc T, Lê Minh T; Thượng tá Đỗ Ngọc Đ- Phó Trưởng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai; 01 hộp quẹt màu cam tím cao 7,5cm, trên thân có chữ "Hoa Việt"; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm 01 chai nhựa đựng nước cao 11,4cm, trên thân chai có chữ NƯỚC UỐNG ĐÓNG CHAI "billwa" SUỐI NGUỒN HẠNH PHÚC, trên nắp chai có hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu cam dài 31cm. Các vật chứng trên là công cụ để các bị cáo thực hiện tội phạm và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, số imei: 356345106873614 thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng A dùng làm phương tiện thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15S màu xanh, số imei1: 865787056919059 thu giữ của Nguyễn Văn T dùng làm phương tiện thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu đen; model: ANE-LX2 của bị cáo Nguyễn Văn T không liên quan đến vụ án nên được giao trả.

- 03 sim điện thoại gồm: số 0898345652 (sêri sim: 8401201152053494); số 0787119887 (sêri sim 8401210750495361); số 0898770902 (sêri sim: 8401220751072450) thu giữ của các bị cáo Nguyễn Hoàng A và Nguyễn Văn T dùng làm phương tiện thực hiện tội phạm và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa DVD, có dòng chữ Kachi Japan, dung lượng 4.7GB, bên trong đĩa có chứa dữ liệu camera an ninh ghi nhận sự việc đêm 19-6-2023. Đây là chứng cứ điện tử nên được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[5] Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoàng A và Phạm Huy C phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2/ Áp dụng điểm b, h khoản 02 Điều 255; các Điều 17, 38, 58 BLHS:

Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22-6-2023.

3/ Áp dụng điểm a, b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 BLHS:

Phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20-6-2023.

4/ Áp dụng điểm a, b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 BLHS:

Phạt bị cáo Phạm Huy C 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20-6-2023.

5/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng số 316 ngày 30-6-2023 (bên trong hoàn lại 01 nỏ thuỷ tinh), được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan M, chữ ký Nguyễn Ngọc T, Lê Minh T; Thượng tá Đỗ Ngọc Đ- Phó Trưởng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 hộp quẹt màu cam tím, cao 7,5cm, có chữ "Hoa Việt".

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm 01 chai nhựa đựng nước cao 11,4cm, trên thân chai có chữ NƯỚC UỐNG ĐÓNG CHAI "billwa" SUỐI NGUỒN HẠNH PHÚC, trên nắp chai có hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu cam dài 31cm.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, số imei: 356345106873614.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15S màu xanh, số imei1: 865787056919059.

+ Tịch thu tiêu hủy 03 sim điện thoại gồm: số 0898345652 (sêri sim: 8401201152053494); số 0787119887 (sêri sim: 8401210750495361); số 0898770902 (sêri sim: 8401220751072450).

+ Giao trả cho bị cáo T 01 điện thoại di động, hiệu Huawei màu đen; model: ANE-LX2 (điện thoại đã cũ, bị bể mặt phía sau).

(Toàn bộ vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự HUYỆN Đ đang tạm giữ theo biên bản số 20/BB ngày 24-01-2024).

+ Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD, có dòng chữ Kachi Japan, dung lượng 4.7GB.

6/ Án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoàng A và Phạm Huy C mỗi người phải chịu 200.000đ án phí HSST.